

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 28/4/2021.

V/v tranh chấp HNGĐ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga

Bà Nguyễn Kim Lê

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý 581/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020, về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2021/QĐXX-ST ngày 06/4/2021 của Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy và Quyết định hoãn phiên tòa số 192/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 23/4/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H – Sinh năm 1990. Có mặt.

Cư trú tại: Số 5 ngõ 120 đường T, phường N, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn Đ, văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H – Sinh năm 1981. Vắng mặt.

Cư trú tại: Ô D16 khu tái định cư X, tổ 52 (nay là tổ 26) phường M, quận C, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H kết hôn trên cơ sở có tình hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường M, quận C, Thành phố H ngày 17/4/2017. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không hòa hợp về tính cách, quan điểm sống. Đỉnh điểm mâu thuẫn từ tháng 5/2020 chị H và anh H đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, kinh tế riêng biệt. Nay, chị H xác định tình cảm với anh H không còn, tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 18/10/2017. Hiện cháu V đang ở cùng chị Nguyễn Thị Thanh H. Sau ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị H đang là lao động tự do, có thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H xác nhận vợ chồng không cho ai vay nợ, không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài những yêu cầu trên chị H không đề nghị Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

*** Tại phiên tòa:** Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh H. Về con chung: chị H đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 18/10/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết. Về nợ: Chị H xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các vấn đề trên, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

*** Quá trình giải quyết vụ án,** Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa ...) cho anh Nguyễn Quang H, nhưng anh H vẫn vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án không tiến hành

lấy lời khai, hòa giải đối với anh được. Do đó, Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Đại diện chính quyền UBND Phường M, quận C cho biết: Trong thời kỳ hôn nhân, anh H, chị H có cư trú tại ô D16 khu tái định cư X, tổ 52 (nay là tổ 26) phường M, quận C, thành phố H, có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn chính quyền địa phương không nắm được. Hiện nay anh H và chị H đã sống ly thân, chị H đã đưa con đi nơi khác sinh sống.

Tòa án đã lấy ý kiến của bố mẹ đẻ anh H là ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị L, được ông L, bà L cho biết: anh H, chị H sau khi kết hôn về chung sống cùng ông bà tại địa chỉ ô D16 khu tái định cư X, tổ 52 (nay là tổ 26) phường M, quận C, thành phố H. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức độ trầm trọng, tuy nhiên đến khoảng tháng 06/2020, chị H đã ôm con bỏ nhà đi và sau đó quay về đòi ly hôn với anh H. Ông bà đã khuyên can anh chị rất nhiều nhưng không có kết quả. Nay chị H xin ly hôn với anh H, ông L và bà L đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn, để anh chị sớm ổn định cuộc sống mới; Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 18/10/2017. Hiện cháu V đang ở với mẹ, do cháu còn bé nên đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu V được ở với mẹ; Về tài sản chung: việc anh chị có tài sản chung hay không, ông bà không biết, nên không có ý kiến gì về vấn đề này.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, qua phần trình bày của đương sự tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy về thủ tục tố tụng, Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử, sự có mặt của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H, xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Quang H. Về con chung, đề nghị Tòa án giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Nguyễn Thị Thanh H. Về tài sản chung, công nợ chung, nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

Giành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác về chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Nguyễn Quang H nếu anh H có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền:

Đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Quang H. Quan hệ pháp luật trong vụ án xác định là ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền của Tòa án theo lãnh thổ, bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở ô D16 khu tái định cư X, tổ 52 (nay là tổ 26) phường M, quận C, thành phố H. Việc Tòa án nhân dân quận C thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để giải quyết về ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Quang H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên xét xử. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H kết hôn có tình hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 17/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận C, Thành phố H. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H là hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H trong quá trình chung sống thường phát sinh mâu thuẫn, xảy ra cãi vã. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp. Chị H anh H đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay, không quan tâm, chăm sóc, thương yêu nhau. Chị H có đơn xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 18/10/2017. Hiện cháu V đang ở cùng chị Nguyễn Thị Thanh H. Sau ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị đang là

lao động tự do, thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng. Xét thấy cháu V còn nhỏ (hiện mới được 39 tháng tuổi), kể từ khi anh chị ly thân chị Hằng là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc giao con chung cho chị Hằng nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi của cháu V. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hằng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Giành quyền khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Nguyễn Quang H nếu anh H có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.
- Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 và khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H. Xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Quang H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Tú V, sinh ngày 18/10/2017. Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Do chị Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét. Giành quyền khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn cho anh Nguyễn Quang H nếu anh H có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang H tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0020577 ngày 20/11/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự quận C.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thị Thanh H, vắng mặt anh Nguyễn Quang H. Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận C;
- UBND p. M, q. C, TP. H;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Vũ Thu Hiền